TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH **TỈNH NGHỆ AN** *********	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 164/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Vinh, ngày 11 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 260/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị N, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: xóm X, xã Ng, thành phố V, tỉnh N;

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: xóm X, xã Ng, thành phố V, tỉnh N;

Căn cứ vào điều 28; điều 147; điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/8/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Giao con chung là Phạm Thảo Đ, sinh ngày 08/4/2014 cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 01/5/2019 cho chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về tài sản: Chị N và anh T đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Chị N và anh T thoả thuận chị N chịu 150.000 đồng án phí LHST. Khấu trừ 150.000 đồng và trả lại cho chị N 150.000 đồng trong số 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền số 0010183 ngày 12/7/2022.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND TP Vinh*
- *UBND xã Ng*
- *Lưu HS*

Trần Huy Long